**ĐỀ ÔN TẬP -KHOA HỌC-3**

**Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất :**

**Câu 1:** *(0,5 điểm)* **Trong số các loại nấm sau, loại nấm có hại đối với đời sống con người là:**

a. Nấm rơm b. Nấm kim châm

c. Nấm mốc d. Nấm men

**Câu 2:**  **Nấm đùi gà có hình dạng như thế nào? M1-(0,5đ)**

a.Tròn b. Cao, tròn, thân to bụ bẫm

c.Mỏng, dẹt d.Dài, nhỏ, cao

**Câu 3: Cần làm gì để phòng tránh ngộ độc do nấm lạ gây ra? ?M1- (0,5đ)**

a.Chúng ta cần lựa chọn những nấm ăn rõ nguồn gốc

b.không ăn nấm lạ và những thực phẩm đã quá hạn sử dụng

c.Không ăn nấm có màu và mùi lạ

d. Nấm ăn phải rõ nguồn gốc, không có màu và mùi lạ, không ăn thực phẩm quá hạn sử dụng.

**Câu 4:** Dấu hiệu của thực phẩm đã bị nhiễm nấm mốc. **M1- (0,5đ)**

a. Thực phẩm không để trong tủ lạnh

b. Thực phẩm bị mềm nhũn, ẩm ướt.

c.Thực phẩm đã qua nấu chín

d. Mốc xanh trắng trên bề mặt thực phẩm, Thực phẩm bị thay đổi mùi vị, mềm

**Câu 5:** *(0,5 điểm)* **Trong số các loại thực phẩm sau, loại thực phẩm nào không nên ăn nhiều:**

a. Cơm tẻ c. Trái cây, quả chín

c. Rau xanh d. Bánh kẹo

**Câu 6:***(0,5 điểm)* **Nguyên nhân của bệnh thừa cân, béo phì là:**

a. Ăn nhiều rau xanh

b. Ăn nhiều chất bột đường, chất đạm, chất béo và ít vận động

c. Ăn mặn

d. Ăn nhiều đồ ngọt

**Câu 7:** *(0,5 điểm)* **Thực phẩm an toàn là:**

a. Thực phẩm được nấu chín.

b. Thực phẩm được mua từ chỗ quen biết.

c. Thực phẩm được rửa sạch trước khi chế biến

d. Thực phẩm có màu sắc tươi, nguồn gốc rõ ràng, còn trong thời hạn sử dụng, được chế biến hợp vệ sinh.

**Câu 8:** **Tại sao chúng ta cần ăn phối hợp các loại thức ăn? M1-0,5 đ**

***A***. Các loại thức ăn khác nhau chứa các chất dinh dưỡng và năng lượng giống nhau.

B. Các loại thức ăn khác nhau chứa các chất dinh dưỡng và năng lượng khác nhau.

C. Ăn phối hợp nhiều loại thức ăn để cung cấp đầy đủ các chất cần thiết.

D. Ăn phối hợp vì em thích

**PHẦN II: Tự luận**

**Câu 9:** *(M1-1 điểm)* **Viết vào chỗ chấm để hoàn thành sơ đồ mô tả chuỗi thức ăn giữa các sinh vật theo gợi ý:**

**Cỏ** ……………………………………………

TL: **Cỏ thỏ cáo**

**Câu 10:** *(M2-1điểm)* **Chọn từ trong ngoặc để điền vào chỗ chấm cho thích hợp:**

Nấm rất …………. ….. Nấm có hình dạng, kích thước, màu sắc và ………………….

rất khác nhau. Nấm mũ thường có một số bộ phận như ……………thân nấm và

……………..

*( mũ nấm, đa dạng, nơi sống, chân nấm)*

*TL:* Nấm rất đa dạng. Nấm có hình dạng, kích thước, màu sắc và nơi sống

rất khác nhau. Nấm mũ thường có một số bộ phận như mũ nấm, thân nấm và chân nấm

**Câu 11:***( M2-1 điểm).*  **Trong bữa cơm, Nam chỉ ăn cơm, thịt, cá mà không ăn rau xanh và hoa quả chín. Nếu em là bạn của Nam, em sẽ khuyên bạn điều gì?**

TL: Cần khuyên bạn muốn cơ thể khỏe mạnh cần ăn đầy đủ các chất dinh dưỡng. Nếu chỉ ăn cơm, ăn thịt, cá mà không ăn rau xanh và hoa quả chín thì cơ thể sẽ thiếu hụt vi- ta-min và chất khoáng khiến cho cơ thể không có sức đề kháng chống lại bệnh tật**.**

**Câu 12:** **Em hãy nêu ít nhất 4 việc để phòng tránh tai nạn đuối nước ? M2-(1đ)**

TL: - Mặc áo phao khi đi bơi

- Không đùa nghịch gần ao hồ sông suối

- Bể chứa nước cần có nắp đậy

- Không lội qua sông suối khi trời mưa lũ…..

**Câu 13** *(M3-2 điểm)* **Kể tên các nhóm chất dinh dưỡng có trong thức ăn. Nêu vai trò của các nhóm chất dinh dưỡng đó đối với cơ thể?**

**TL:** - Có 4 nhóm chất dinh dưỡng: nhóm chứa nhiều chất bột đường, chứa nhiều chất đạm. chứa nhiều chất béo, chứa nhiều vi-ta-min và chất khoáng*.( 1điểm)*

- Nêu được vai trò của 4 nhóm chất dinh dưỡng kể trên *( 1 điểm)*

*+*Chất bột đường: Cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống

+Chất đạm: Giúp cơ thể phát triển và lớn lên.

+Vi-ta-min ,chất khoáng: Tăng cường sức đề kháng, giúp cơ thể chống lại bênh tật và giúp tiêu hóa tốt.

+Chất béo: Dự trữ năng lượng, giúp cơ thể hấp thu các vi-ta-min A, D, E ,K

**ĐÁP ÁN**

**PHẦN I: TRẮC NGHIỆM (4 điểm) :**

***Khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất (từ câu 1-8 là mức 1, mỗi câu 0.5 đ)***

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | C | B | D | D | D | B | D | C |
| Điểm | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 | 0,5 |

**PHẦN II: TỰ LUẬN (6 điểm) :**